

Số: 400/QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, Công chức và Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

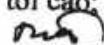
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 522/QĐ-VKSTC ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VKSND tối cao;
- Website VKSND tối cao;
- Lưu: V15, VT. 



VIỆN TRƯỞNG

Lê Minh Trí

QUY CHẾ

Về việc **bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 400/QĐ-VKSTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức của Viện kiểm sát nhân dân, Viện kiểm sát quân sự các cấp.

2. Quy chế này được áp dụng đối với công chức của Viện kiểm sát nhân dân, Viện kiểm sát quân sự các cấp, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong quá trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bổ nhiệm* là việc công chức được người có thẩm quyền quyết định giữ một chức vụ lãnh đạo, quản lý (chức vụ) hoặc chức danh tư pháp, chức danh khác (chức danh) theo quy định của pháp luật.

2. *Bổ nhiệm lần đầu* là việc công chức được người có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh lần đầu tiên.

3. *Bổ nhiệm lại* là việc công chức khi hết thời hạn giữ chức vụ, chức danh, được người có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm tiếp tục giữ chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm.

4. *Điều động* là việc công chức được người có thẩm quyền quyết định chuyển từ cơ quan, đơn vị này đến làm việc tại cơ quan, đơn vị khác trong ngành Kiểm sát nhân dân.

5. *Luân chuyển* là việc công chức trong diện quy hoạch được người có thẩm quyền bổ nhiệm giữ chức vụ ở đơn vị mới trong ngành Kiểm sát nhân dân, trong một thời hạn nhất định để đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện theo yêu cầu nhiệm vụ.

6. *Biệt phái* là việc công chức của Viện kiểm sát nhân dân được người có thẩm quyền quyết định chuyển đến làm việc ở cơ quan nhà nước hoặc đơn vị khác theo yêu cầu nhiệm vụ.

7. *Từ chức* là việc công chức đang giữ chức vụ hoặc chức danh tự mình đề nghị được từ chức khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc khi chưa hết thời hạn bổ nhiệm.

8. *Miễn nhiệm* là việc công chức đang giữ chức vụ, chức danh được cấp có thẩm quyền quyết định không tiếp tục giữ chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm.

9. *Thôi giữ chức vụ* là việc công chức có nguyện vọng không tiếp tục giữ chức vụ đang đảm nhiệm và được cấp có thẩm quyền quyết định.

10. *Cách chức* là việc công chức đang giữ chức vụ hoặc chức danh bị người có thẩm quyền quyết định không được tiếp tục giữ chức vụ hoặc chức danh đó khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm.

11. *Không bổ nhiệm lại* là việc công chức khi hết thời hạn giữ chức vụ, chức danh không được bổ nhiệm tiếp tục giữ chức vụ, chức danh đó.

12. *Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ* là Vụ Tổ chức cán bộ ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao, phòng được giao thực hiện công tác tổ chức cán bộ tại Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

13. *Người đứng đầu* là Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp; Vụ trưởng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện trưởng Viện nghiệp vụ và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Trưởng phòng và tương đương.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ trong ngành Kiểm sát nhân dân. Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh hoặc lãnh đạo, cấp ủy cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ theo quy định.

2. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên Ban cán sự đảng, nhất là của người đứng đầu; việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức phải đảm bảo công khai minh bạch, khách quan, công bằng, đúng quy định của Đảng, Nhà nước và của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

3. Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và điều kiện, tiêu chuẩn của công chức; bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ công chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Trách nhiệm và thẩm quyền

1. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, thôi giữ chức vụ, biệt phái, từ chức, cách chức, miễn nhiệm đối với công chức giữ chức vụ, chức danh trong ngành Kiểm

sát nhân dân, trừ chức danh Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm tra viên ở Viện kiểm sát nhân dân cấp dưới.

2. Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao có trách nhiệm thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý công chức và người lao động trong ngành Kiểm sát nhân dân.

3. Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao tuyển chọn, xem xét việc miễn nhiệm, cách chức Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân các cấp có trách nhiệm tuyển chọn người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, xem xét người thuộc trường hợp miễn nhiệm, cách chức Kiểm tra viên các ngạch; xét tuyển người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên cao cấp, Kiểm tra viên chính, Kiểm tra viên cao cấp; đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm lại, không bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Kiểm sát viên các ngạch theo quy định.

4. Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao tuyển chọn, xem xét đề Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình Chủ tịch nước bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

5. Hội đồng thi tuyển Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên cao cấp (Hội đồng thi tuyển Kiểm sát viên) tổ chức các kỳ thi, thông báo danh sách những người trúng tuyển và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm người đã trúng tuyển kỳ thi làm Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên cao cấp.

6. Hội đồng thi tuyển Kiểm tra viên chính, Kiểm tra viên cao cấp tổ chức các kỳ thi, thông báo danh sách những người đã trúng tuyển kỳ thi và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm Kiểm tra viên chính, Kiểm tra viên cao cấp.

7. Hội đồng thi tuyển Điều tra viên sơ cấp, Điều tra viên trung cấp, Điều tra viên cao cấp tổ chức các kỳ thi, thông báo danh sách những người đã trúng tuyển và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm Điều tra viên sơ cấp, Điều tra viên trung cấp, Điều tra viên cao cấp.

8. Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ có trách nhiệm giúp Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân và Ủy ban kiểm sát cùng cấp đề xuất nhân sự, nhận xét, đánh giá, thẩm định, xây dựng hồ sơ và thực hiện các nhiệm vụ về công tác tổ chức cán bộ.

Chương II

BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm

1. Công chức được xem xét bổ nhiệm chức vụ, chức danh phải bảo đảm tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Viện kiểm sát nhân dân tối cao và tiêu chuẩn cụ thể đối với từng chức vụ, chức danh được bổ nhiệm.

2. Công chức được xem xét bổ nhiệm chức vụ phải có đủ các điều kiện sau:

a) Phải được quy hoạch chức vụ bổ nhiệm nếu là nguồn nhân sự tại chỗ hoặc được quy hoạch chức vụ tương đương nếu là nguồn nhân sự từ nơi khác.

b) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của Đảng và của pháp luật; không đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, công chức và tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

c) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao, được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận.

d) Có hồ sơ, lý lịch cá nhân được xác nhận của cơ quan có thẩm quyền, có bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Về tuổi bổ nhiệm chức vụ:

a) Công chức được bổ nhiệm lần đầu phải còn đủ thời gian công tác ít nhất là 05 năm tính từ ngày quyết định bổ nhiệm; trường hợp đã giữ chức vụ nhưng do nhu cầu công tác mà được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ mới tương đương hoặc thấp hơn thì không tính tuổi như bổ nhiệm lần đầu; trường hợp đã từ chức, miễn nhiệm hoặc bị cách chức, giáng chức nếu được xem xét để bổ nhiệm thì việc tính tuổi để bổ nhiệm thực hiện như bổ nhiệm lần đầu.

b) Tuổi bổ nhiệm chức vụ thuộc Viện kiểm sát quân sự các cấp được thực hiện theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và quy định của Bộ Quốc phòng.

4. Công chức bị cách chức hoặc giáng chức do tham nhũng thì không được bổ nhiệm chức vụ theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và quy định pháp luật có liên quan. Không đề nghị bổ nhiệm mới đối với công chức đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc đang thi hành kỷ luật.

5. Công chức được xem xét bổ nhiệm chức danh phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015, quy định tại khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều này.

Điều 6. Thời hạn giữ chức vụ, chức danh

1. Thời hạn giữ chức vụ là 05 năm. Thời hạn giữ chức danh Kiểm sát viên, Điều tra viên khi được bổ nhiệm lần đầu là 05 năm, trường hợp được bổ nhiệm lại hoặc nâng ngạch thì thời hạn là 10 năm hoặc cho đến khi nghỉ hưu nếu thời hạn còn lại không đủ 10 năm.

Thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không được quá hai nhiệm kỳ liên tiếp được thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật.

2. Công chức khi hết thời hạn giữ chức vụ, chức danh thì phải được xem xét để thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

3. Trường hợp thay đổi tên chức vụ do thay đổi tên cơ quan, đơn vị hoặc được điều động đến đơn vị mới giữ chức vụ ngang nhau thì thời hạn để bổ nhiệm lại tính từ ngày quyết định bổ nhiệm chức vụ cũ có hiệu lực.

4. Công chức được giao nhiệm vụ “quyền” hoặc “phụ trách” đơn vị được hưởng phụ cấp chức vụ của cấp trưởng. Thời gian đảm nhiệm “quyền” hoặc “phụ trách” không được tính vào thời hạn giữ chức vụ cấp trưởng.

Điều 7. Điều kiện bổ nhiệm lại, không bổ nhiệm lại

1. Việc bổ nhiệm lại được thực hiện khi có đủ các điều kiện sau:

a) Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ hoặc chức danh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo;

b) Cơ quan, đơn vị có nhu cầu;

c) Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ hoặc chức danh cũ.

d) Không thuộc trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

2. Không bổ nhiệm lại khi công chức thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Công chức có nguyện vọng không bổ nhiệm lại;

b) Không đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này;

c) Trong thời gian 36 tháng gần nhất đến thời điểm bổ nhiệm lại, công chức thuộc một trong các trường hợp sau đây:

c1) Có từ 02 năm trở lên bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ;

c2) Có 01 lần bị xử lý kỷ luật khiển trách hoặc 01 lần bị xử lý kỷ luật cảnh cáo;

Trường hợp có một lần bị kỷ luật khiển trách trong thời gian giữ chức vụ hoặc chức danh và quyết định kỷ luật đã hết hiệu lực theo quy định hoặc một lần bị kỷ luật khiển trách nhưng chưa hết hiệu lực mà có nhiều thành tích công tác trong thời gian giữ chức vụ hoặc chức danh và vẫn đủ điều kiện, tiêu chuẩn khác thì cơ quan có thẩm quyền vẫn tiến hành xem xét bổ nhiệm lại (trừ trường hợp bị kỷ luật vì tham nhũng);

Trường hợp công chức có một lần bị xử lý bị kỷ luật cảnh cáo trong thời gian giữ chức vụ, chức danh nhưng có thành tích xuất sắc trong công tác, được tặng bằng khen của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, của các Bộ, Ngành trung ương trở lên; Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh thì có thể được xem xét bổ nhiệm lại.

c3) Để xảy ra từ 02 trường hợp (bị can hoặc bị cáo) trở lên bị đình chỉ do hành vi không cấu thành tội phạm hoặc bản án có hiệu lực pháp luật tuyên bị cáo không phạm tội do lỗi của mình hoặc có vi phạm pháp luật khác gây dư luận bức xúc trong xã hội, ảnh hưởng đến uy tín của Ngành.

3. Công chức không được bổ nhiệm lại được xem xét bố trí công tác khác.

4. Các trường hợp chưa thực hiện quy trình bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

a) Công chức lãnh đạo, quản lý đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử;

b) Công chức lãnh đạo, quản lý đang trong thời gian được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cử đi học tập, công tác ở nước ngoài từ 03 tháng trở lên;

c) Công chức lãnh đạo, quản lý đang trong thời gian điều trị nội trú từ 03 tháng trở lên tại các cơ sở y tế hoặc đang trong thời gian nghỉ chế độ thai sản.

5. Công chức khi hết thời hạn bổ nhiệm mà chưa có quyết định bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, chức danh của cấp có thẩm quyền thì không được thực hiện chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền của chức vụ lãnh đạo, quản lý, chức danh hiện giữ. Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền của chức vụ lãnh đạo, quản lý, chức danh đó do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định.

Điều 8. Quy trình bổ nhiệm chức vụ lần đầu

1. Trình tự bổ nhiệm chức vụ đối với nhân sự đang công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân được thực hiện theo Phụ lục số 01 của Quy chế này.

2. Trình tự bổ nhiệm chức vụ đối với nguồn nhân sự từ nơi khác (ngoài ngành) được thực hiện như sau:

Sau khi có chủ trương của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, của tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao hoặc của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh về bổ nhiệm chức vụ thì cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ làm thủ tục (thông báo) giới thiệu nhân sự.

a) Trường hợp nhân sự do cơ quan, đơn vị đề xuất thì tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị thảo luận thống nhất về chủ trương và giao cho người đứng đầu đơn vị tiến hành các công việc sau:

a1) Gặp công chức được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác;

a2) Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị nơi công chức đang công tác về chủ trương điều động; lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy đối với nhân sự, xác minh lý lịch của công chức.

a3) Thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín). Xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Quy chế này.

a4) Lập Tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm.

b) Trường hợp nhân sự do cơ quan có thẩm quyền cấp trên dự kiến điều động, bổ nhiệm công chức từ nguồn nhân sự ngoài cơ quan, đơn vị thì lãnh đạo đơn vị hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ tiến hành các công việc sau:

b1) Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo cơ quan và cấp ủy để tiếp nhận công chức về dự kiến bổ nhiệm.

b2) Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi công chức đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm và lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy.

b3) Gặp công chức được dự kiến điều động, bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác. Xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Quy chế này.

b4) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự.

b5) Xây dựng tờ trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức.

b6) Trường hợp công chức dự kiến điều động, bổ nhiệm bảo đảm được tiêu chuẩn bổ nhiệm, nhưng chưa được cơ quan nơi công chức đang công tác nhất trí điều động, thì cơ quan tham mưu về công tác cán bộ vẫn có thể báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Việc bổ nhiệm chức vụ Phó Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương, Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự cấp quân khu và cấp khu vực do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định theo đề nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng và quy chế này.

4. Trường hợp bổ nhiệm chức vụ qua thi tuyển, trước kỳ thi phải thực hiện trình tự các bước tương ứng với mỗi chức vụ lãnh đạo, quản lý. Sau khi trúng tuyển, Hội đồng thi tuyển đề nghị người có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm.

Điều 9. Quy trình bổ nhiệm lại chức vụ

1. Chậm nhất là 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm chức vụ, cơ quan quản lý, sử dụng công chức thực hiện trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại như sau:

a) Công chức làm bản tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ về việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc; tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ; thái độ phục vụ nhân dân; tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng hồ sơ bổ nhiệm lại theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Quy chế này.

b) Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc tập thể công chức trong cơ quan, đơn vị (đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, cấp phòng) tham gia ý kiến và

bỏ phiếu tín nhiệm bằng phiếu kín đối với công chức đề nghị bổ nhiệm lại theo quy chế này tương ứng với mỗi chức vụ lãnh đạo, quản lý đề nghị bổ nhiệm lại.

c) Lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng công chức nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại. Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); lấy ý kiến bằng văn bản của Ban thường vụ đảng ủy hoặc Đảng ủy cơ quan (những nơi không có Ban thường vụ); chi ủy đơn vị về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm lại.

Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; tập thể lãnh đạo và Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ (thực hiện như bước 5 quy trình bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý – Phụ lục số 01).

Người được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì được trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp từ 50% trở xuống số người được triệu tập đồng ý thì không đề nghị bổ nhiệm lại, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Chậm nhất là 60 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại phải có ở cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

3. Việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương, Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự cấp quân khu và cấp khu vực do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định theo đề nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm lại thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng và quy chế này.

Điều 10. Quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh

1. Trình tự bổ nhiệm Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao được thực hiện theo Phụ lục số 02 của Quy chế này.

2. Trình tự bổ nhiệm chức danh tư pháp qua thi tuyển:

Bước 1: Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao căn cứ chỉ tiêu, số lượng chức danh được giao để xác định chủ trương thi tuyển và bổ nhiệm.

Bước 2: Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ xây dựng hồ sơ dự thi; tập hợp đơn khiếu nại, tố cáo và các tài liệu có liên quan (nếu có) trình Ủy ban kiểm sát cùng cấp tuyển chọn người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi.

Bước 3: Hội đồng thi tuyển tổ chức kỳ thi tuyển thông báo danh sách những người trúng tuyển và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm người đã trúng tuyển vào các chức danh danh tư pháp theo quy định.

3. Trình tự bổ nhiệm chức danh tư pháp không qua thi tuyển:

Bước 1: Ban cán sự đảng hoặc lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân các cấp căn cứ chỉ tiêu số lượng chức danh được giao để xác định chủ trương bổ nhiệm.

Bước 2: Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ xây dựng hồ sơ bổ nhiệm; tập hợp đơn khiếu nại, tố cáo và các tài liệu có liên quan đến việc bổ nhiệm (nếu có) trình Ủy ban kiểm sát cùng cấp tuyển chọn người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương bổ nhiệm theo thẩm quyền được phân cấp.

4. Trình tự bổ nhiệm các chức danh khác thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này và quy định cụ thể của pháp luật đối với từng chức danh.

5. Trình tự bổ nhiệm lại chức danh:

Chậm nhất là 60 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm chức danh, cơ quan quản lý công chức thực hiện trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại như sau:

a) Công chức làm bản tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức danh về việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc; tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ; thái độ phục vụ nhân dân; tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng hồ sơ bổ nhiệm lại theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Quy chế này.

b) Tổ chức Hội nghị tập thể công chức trong đơn vị nơi công tác để tham gia ý kiến đối với người được bổ nhiệm lại.

c) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng công chức nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại. Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín đồng ý bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại, đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định hoặc Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại. Người được trên 50% số người được triệu tập có mặt ở hội nghị đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp từ 50% trở xuống đồng ý thì không đề nghị bổ nhiệm lại và báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

d) Đối với việc bổ nhiệm lại chức danh Điều tra viên các ngạch thực hiện trình tự theo điểm a và b khoản 5 Điều này và người đứng đầu đơn vị trực tiếp sử dụng công chức nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại. Tập thể lãnh đạo và cấp ủy Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao; tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát quân sự trung ương thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín về việc bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại, đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định. Người được trên 50% số người được triệu tập có mặt ở hội nghị đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp từ 50% trở xuống đồng ý thì không đề nghị bổ nhiệm lại và báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 11. Quy trình lấy phiếu tín nhiệm

Việc lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành bằng hình thức mở hội nghị hoặc gửi phiếu kín. Trường hợp mở hội nghị thì trình tự như sau:

1. Cơ quan có thẩm quyền lấy phiếu tín nhiệm thông báo chủ trương, quán triệt và phổ biến về nhu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm đối với chức vụ hoặc chức danh cần bổ nhiệm.

2. Giới thiệu danh sách, tóm tắt lý lịch, nhận xét, đánh giá về nhân sự được giới thiệu lấy ý kiến tín nhiệm.

3. Nhân sự được giới thiệu trình bày bản tự nhận xét, đánh giá, chương trình hành động (đối với bổ nhiệm chức vụ) nếu được bổ nhiệm.

4. Trình bày bản kê khai tài sản, thu nhập (đối với bổ nhiệm chức vụ);

5. Hội nghị tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đề nghị bổ nhiệm.

Điều 12. Lấy ý kiến cấp ủy

1. Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trao đổi bằng văn bản với cấp ủy cấp tỉnh về nhân sự đề nghị bổ nhiệm chức vụ Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

2. Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trao đổi bằng văn bản với cấp ủy cấp huyện về nhân sự đề nghị bổ nhiệm chức vụ Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.

3. Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ lấy ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Đảng ủy cơ quan (những nơi không có Ban Thường vụ) về nhân sự đề nghị bổ nhiệm lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện nghiệp vụ, cấp phòng thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp cao và Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

Điều 13. Quy trình kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu:

1. Công chức khi hết thời hạn bổ nhiệm chức vụ tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 02 năm công tác thì chậm nhất 60 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm thực hiện việc xem xét kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu đối với công chức như sau:

a) Công chức làm bản tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng công chức nhận xét, đánh giá xem xét, nếu công chức còn sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết bằng phiếu kín.

b) Nhân sự được đề nghị kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải đạt tỷ lệ trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo đồng ý; trường hợp nhân sự đạt tỷ lệ 50% thì do người đứng đầu quyết định; đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Cơ quan, đơn vị quản lý công chức lập tờ trình gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ hoặc quyết định kéo dài cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo thẩm quyền mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

2. Công chức khi hết thời hạn giữ chức vụ mà thời gian công tác đến khi nghỉ hưu còn từ 02 năm công tác trở lên thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

Điều 14. Thẩm quyền, trách nhiệm trong việc bổ nhiệm lại

1. Cấp nào có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm công chức thì có thẩm quyền bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại.

2. Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có công chức thuộc trường hợp bổ nhiệm lại có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ cấp trên rà soát, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại.

Điều 15. Hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, không bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu

1. Hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại gồm các tài liệu sau đây

- a) Tờ trình đề nghị bổ nhiệm bổ nhiệm lại;
- b) Nghị quyết của Ban cán sự đảng hoặc văn bản của lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân (nơi không có Ban cán sự đảng) về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại;
- c) Văn bản hiệp y của cấp ủy địa phương theo quy định;
- d) Sơ yếu lý lịch theo mẫu quản lý cán bộ, công chức của Bộ Nội vụ, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền quản lý, có dán ảnh 4 x 6 chụp trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nhận hồ sơ;
- đ) Kết luận của cơ quan có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị;
- e) Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị có liên quan đến việc bổ nhiệm lần đầu, trường hợp bổ nhiệm lại chỉ bổ sung văn bằng chứng chỉ mới (nếu có);
- g) Bản tự nhận xét, đánh giá trong 03 năm công tác gần nhất và chương trình hành động công tác thời gian tiếp theo đối với người được bổ nhiệm lần đầu; bản tự nhận xét, đánh giá trong nhiệm kỳ đối với bổ nhiệm lại;
- h) Nhận xét, đánh giá của lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị;
- i) Biên bản hội nghị giới thiệu nhân sự, tin nhiệm của các hội nghị (đối với bổ nhiệm chức vụ);
- k) Nhận xét, đánh giá của cấp ủy hoặc chính quyền nơi cư trú (có giá trị trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày bổ nhiệm, bổ nhiệm lại); trường hợp nơi cư trú của bản thân khác với nơi cư trú của gia đình thì phải lấy nhận xét của chi ủy nơi bản thân cư trú và nơi gia đình cư trú;
- l) Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp (có giá trị trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày bổ nhiệm, bổ nhiệm lại);

m) Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

2. Hồ sơ không bổ nhiệm lại gồm

a) Tờ trình đề nghị không bổ nhiệm lại;

b) Nghị quyết của Ban cán sự đảng hoặc văn bản của lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân (nơi không có Ban cán sự đảng) về việc không bổ nhiệm lại;

c) Văn bản hiệp y của cấp ủy địa phương về không bổ nhiệm lại;

3. Hồ sơ kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu gồm:

a) Tờ trình về việc đề nghị kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

b) Biên bản họp và kết quả kiểm phiếu đề nghị kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị;

c) Sơ yếu lý lịch do công chức tự khai theo mẫu quy định, được cơ quan quản lý xác nhận, có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nhận hồ sơ;

d) Bản tự nhận xét đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ;

đ) Kết luận của cấp ủy có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị;

e) Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình có giá trị trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý. Trường hợp nơi cư trú của bản thân khác với nơi cư trú của gia đình thì phải lấy nhận xét của chi ủy nơi bản thân cư trú và nơi gia đình cư trú;

g) Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu quy định;

h) Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng.

3. Hồ sơ không bổ nhiệm lại gồm Tờ trình, các tài liệu chứng minh công chức thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này.

4. Hồ sơ dự thi chức danh, bổ nhiệm lại chức danh gồm các tài liệu quy định tại các điểm a, b, d, đ e, g, h, k, l, m khoản 1 Điều này.

Điều 16. Chế độ, chính sách đối với công chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu.

Công chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được hưởng phụ cấp và các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

ĐIỀU ĐỘNG, LUÂN CHUYỂN, BIỆT PHÁI

Điều 17. Điều động

1. Việc điều động công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân được thực hiện trong các trường hợp sau:

- a) Được cấp có thẩm quyền quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc do nhu cầu của cơ quan, đơn vị quản lý;
- b) Do chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của pháp luật;
- c) Theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng, sắp xếp, bố trí công chức trong cơ quan, đơn vị và giữa các cơ quan, đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền;
- d) Theo nguyện vọng của cá nhân, được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

2. Việc điều động được thực hiện theo quy trình sau:

a) Công chức có đơn trình bày nguyện vọng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ nơi công chức chuyển đến đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét điều động;

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, trao đổi với cơ quan, đơn vị có liên quan theo phân cấp quản lý trong ngành Kiểm sát nhân dân và xin ý kiến bằng văn bản của cấp ủy cùng cấp theo quy định (áp dụng trong trường hợp điều động công chức đang giữ chức vụ lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện);

c) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định điều động hoặc trình cấp trên xem xét, quyết định điều động.

d) Trước khi quyết định điều động công chức, lãnh đạo cơ quan quản lý, sử dụng công chức cần gặp gỡ công chức nêu rõ mục đích, sự cần thiết của việc điều động để nghe công chức đề xuất ý kiến và trao đổi với cơ quan, đơn vị có người điều động trước khi quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 18. Luân chuyển

1. Việc luân chuyển công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân chỉ được thực hiện đối với công chức giữ chức vụ và trong quy hoạch, thuộc các trường hợp sau:

a) Theo yêu cầu nhiệm vụ, quy hoạch, kế hoạch sử dụng công chức của cơ quan, đơn vị;

b) Luân chuyển giữa Viện kiểm sát nhân dân các cấp, giữa các đơn vị cùng cấp theo quy hoạch nhằm tiếp tục rèn luyện, đào tạo, bồi dưỡng công chức lãnh đạo, quản lý.

c) Thời gian luân chuyển ít nhất là 03 năm (36 tháng) đối với một lần luân chuyển. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Việc luân chuyển được thực hiện theo trình tự sau:

a) Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy hoạch, kế hoạch luân chuyển để xem xét, quyết định chủ trương, vị trí, nhân sự thực hiện luân chuyển;

b) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện quy trình luân chuyển theo quy định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 19. Biệt phái

1. Việc biệt phái công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân chỉ được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Theo nhiệm vụ đột xuất, cấp bách;

b) Để thực hiện công việc cần giải quyết trong một thời gian nhất định;

c) Theo yêu cầu nhiệm vụ và kế hoạch đào tạo, sử dụng công chức của đơn vị.

2. Không biệt phái đối với công chức nữ đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi; công chức đang ốm đau, bệnh tật hoặc có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

3. Thời hạn biệt phái công chức không quá 03 năm, kể từ ngày bắt đầu thực hiện nhiệm vụ được biệt phái. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Công chức được biệt phái chịu sự phân công, bố trí, đánh giá, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị nơi được biệt phái đến và vẫn thuộc biên chế của cơ quan, đơn vị trước khi biệt phái. Cơ quan, đơn vị cử công chức biệt phái có trách nhiệm bố trí công việc phù hợp sau khi hết thời hạn biệt phái.

Điều 20. Chế độ, chính sách đối với công chức được điều động, luân chuyển, biệt phái

1. Công chức giữ chức vụ được điều động đến vị trí công tác khác mà phụ cấp chức vụ mới thấp hơn phụ cấp chức vụ hiện đang đảm nhiệm thì được bảo lưu chênh lệch phụ cấp chức vụ trong thời gian 06 tháng, kể từ ngày quyết định có hiệu lực. Công chức giữ chức vụ được điều động do yêu cầu công tác, nguyện vọng hoặc do sắp xếp của tổ chức mà không được giữ chức vụ thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ (nếu có) trong thời gian 06 tháng, kể từ ngày quyết định có hiệu lực.

2. Công chức được luân chuyển đến vị trí công tác khác mà phụ cấp chức vụ mới thấp hơn phụ cấp chức vụ hiện đang đảm nhiệm thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ hiện đang được hưởng trong thời gian luân chuyển.

3. Công chức được biệt phái do cơ quan đơn vị trước khi biệt phái trả lương và bảo đảm các quyền lợi khác trong thời gian biệt phái. Công chức được biệt phái đến làm việc ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu

số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn còn được hưởng các chế độ, chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỪ CHỨC, THÔI GIỮ CHỨC VỤ, MIỄN NHIỆM, CÁCH CHỨC

Điều 21. Từ chức

1. Công chức tự nguyện, chủ động xin từ chức được xem xét, cho từ chức khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Để chuyển giao vị trí lãnh đạo, quản lý;
- b) Tự nhận thấy không đủ sức khỏe, năng lực, uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao;
- c) Tự nhận thấy sai phạm, khuyết điểm của cơ quan, đơn vị mình hoặc của cấp dưới có liên quan đến trách nhiệm của mình;
- d) Vì lý do cá nhân khác.

2. Công chức chưa được cấp có thẩm quyền quyết định cho từ chức vẫn phải tiếp tục thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Công chức không được xin từ chức khi đang đảm nhận nhiệm vụ quốc phòng, an ninh quốc gia; nhiệm vụ trọng yếu, cơ mật; phòng chống thiên tai, dịch bệnh; nếu từ chức ngay sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích chung của Đảng và Nhà nước; đang trong thời gian chịu sự thanh tra, kiểm tra, điều tra của cơ quan có thẩm quyền.

4. Quy trình xem xét cho từ chức

- a) Công chức có đơn xin từ chức;
- b) Chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày nhận đơn đề nghị từ chức của công chức, cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ hoặc người đứng đầu cơ quan quản lý, sử dụng nơi công chức đang công tác phải trao đổi với công chức có đơn đề nghị từ chức. Trường hợp công chức rút đơn thì dừng việc xem xét; trường hợp công chức không rút đơn thì cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ xem xét, đề xuất với cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ;

c) Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ có văn bản đề xuất, Ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan quản lý, sử dụng công chức có thẩm quyền phải thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín. Việc quyết định để công chức từ chức phải được trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo đồng ý; trường hợp nhân sự đạt tỷ lệ 50% thì do người đứng đầu quyết định.

5. Hồ sơ cho từ chức gồm:

- a. Tờ trình của cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ.
- b. Các văn bản có liên quan: Văn bản kết luận, ý kiến của cơ quan có thẩm quyền, đơn đề nghị của công chức.

c. Biên bản hội nghị và biên bản kiểm phiếu.

Điều 22. Thôi giữ chức vụ

1. Công chức được thôi giữ chức vụ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Được điều động, luân chuyển sang đơn vị khác hoặc được bố trí, phân công công tác khác.

b) Công chức không được giữ chức vụ hiện đang giữ sau khi được điều động, luân chuyển sang đơn vị khác hoặc được bố trí, phân công công tác khác.

c) Công chức không đủ sức khỏe hoặc lý do khác mà không thể tiếp tục lãnh đạo, quản lý.

d) Công chức đến thời điểm nghỉ hưu nhưng đang phải điều trị bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày do Bộ Y tế ban hành, có bệnh án của cơ sở y tế công chức đang điều trị thì được lùi thời điểm nghỉ hưu không quá 06 tháng và thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, tính từ thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu.

2. Quy trình xem xét cho thôi giữ chức vụ:

a) Trường hợp cho thôi giữ chức vụ theo điểm a và điểm b khoản 1 Điều này thì cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ trình người đứng đầu hoặc cấp có thẩm quyền quyết định cho thôi giữ chức vụ theo quy định.

b) Trường hợp cho thôi giữ chức vụ theo điểm c khoản 1 Điều này thì thực hiện như sau:

b1) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ căn cứ trình trạng sức khỏe của công chức, kết luận của Hội đồng giám định y khoa để đề xuất, xin ý kiến chỉ đạo của người có thẩm quyền.

b2) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ thông báo và nghe ý kiến của công chức về việc cho thôi giữ chức vụ, trình cấp có thẩm quyền.

b3) Cấp có thẩm quyền xem xét quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền cấp trên xem xét, quyết định.

3. Hồ sơ xem xét cho thôi giữ chức vụ gồm các tài liệu sau đây:

a) Tờ trình của Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ;

b) Các văn bản thể hiện công chức thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều này;

c) Các tài liệu khác có liên quan.

Điều 23. Miễn nhiệm

1. Công chức đương nhiên được miễn nhiệm chức vụ, chức danh khi nghỉ hưu, thôi việc, chuyển ngành.

2. Công chức được cơ quan có thẩm quyền quyết định miễn nhiệm chức vụ, chức danh khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Không đủ sức khỏe; vì hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do khác mà xét thấy không thể hoàn thành nhiệm vụ được giao;

b) Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm kỷ luật của Đảng, vi phạm pháp luật chưa đến mức bị kỷ luật bằng hình thức cách chức nhưng do yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế; vi phạm quy định về bảo vệ chính trị nội bộ của cơ quan có thẩm quyền;

c) Không đủ năng lực, uy tín để làm việc.

d) Trong thời hạn bổ nhiệm, bị xử lý kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo hai lần;

3. Miễn nhiệm được thực hiện theo quy trình sau:

a) Công chức có đơn đề nghị được miễn nhiệm hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ nơi công chức đang công tác đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét việc miễn nhiệm;

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, xin ý kiến bằng văn bản của cấp ủy cùng cấp theo quy định;

Chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất việc miễn nhiệm, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phải thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín. Việc quyết định miễn nhiệm đối với công chức phải được trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo đồng ý; trường hợp đạt tỷ lệ 50% thì do người đứng đầu quyết định.

c) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ thông báo và nghe ý kiến của công chức về việc miễn nhiệm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc miễn nhiệm hoặc trình cấp trên xem xét, quyết định việc miễn nhiệm.

Công chức lãnh đạo, quản lý sau khi bị miễn nhiệm, người đứng đầu cơ quan quản lý, sử dụng công chức bố trí công tác phù hợp; công chức có trách nhiệm chấp hành quyết định phân công của cấp có thẩm quyền.

Trường hợp công chức bị miễn nhiệm do xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ trong hai năm liên tiếp thì cơ quan có thẩm quyền cho thôi việc theo quy định của pháp luật.

4. Hồ sơ về việc miễn nhiệm gồm các tài liệu sau:

a) Tờ trình về việc miễn nhiệm;

b) Các văn bản thể hiện công chức thuộc quy định tại khoản 2 Điều này;

c) Biên bản hội nghị và biên bản kiểm phiếu;

d) Các tài liệu khác có liên quan.

Điều 24. Cách chức

1. Công chức bị cách chức khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Kiểm sát viên bị cách chức theo quy định tại Điều 89 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014; Điều tra viên, Cán bộ điều tra bị cách chức theo quy định tại Điều 56 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015; Kiểm tra viên bị cách chức theo Điều 8 Nghị quyết số 924/2015/UBTVQH13 ngày 13/5/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Công chức bị cách chức chức vụ, chức danh theo quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức và quy định của pháp luật đối với từng chức vụ, chức danh cụ thể.

2. Quy trình cách chức:

a) Cách chức chức danh Kiểm sát viên, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm tra viên:

Bước 1: Người bị xem xét cách chức có bản kiểm điểm;

Bước 2: Cơ quan, đơn vị nơi người bị xem xét cách chức tổ chức kiểm tra, xác minh vi phạm và kiểm điểm làm rõ sai phạm của người bị đề nghị cách chức;

Bước 3: Cơ quan, đơn vị nơi người bị xem xét cách chức họp, đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định;

Bước 4: Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát các cấp họp, xem xét việc cách chức Kiểm sát viên, Kiểm tra viên các ngạch; Tập thể lãnh đạo Cơ quan điều tra họp, xem xét việc cách chức Điều tra viên, Cán bộ điều tra;

Bước 5: Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao họp, xem xét đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình Chủ tịch nước cách chức Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân các cấp đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cách chức Kiểm sát viên cao cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm tra viên cao cấp, Kiểm tra viên chính của cấp mình; trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp cách chức Kiểm tra viên của cấp mình. Tập thể lãnh đạo Cơ quan điều tra đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cách chức Điều tra viên, Cán bộ điều tra.

b) Cách chức chức vụ, chức danh khác thực hiện từ bước 1 đến bước 3 khoản 1 Điều này và quy định của pháp luật về việc xử lý kỷ luật đối với công chức.

Cách chức chức vụ Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện phải có ý kiến của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và của cấp ủy địa phương cùng cấp.

c) Cách chức chức vụ, chức danh thuộc Viện kiểm sát quân sự các cấp do Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương quyết định hoặc đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định theo quy định.

3. Hồ sơ cách chức gồm các tài liệu sau:

- a) Bản kiểm điểm của người bị xem xét cách chức;
- b) Biên bản họp cơ quan, đơn vị kiểm điểm vi phạm của người bị xem xét cách chức;
- c) Biên bản họp Hội đồng kỷ luật cơ quan, đơn vị (nếu có);
- d) Biên bản họp Ủy ban kiểm sát, Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hội đồng tuyển chọn Điều tra viên, Hội đồng tuyển chọn Kiểm tra viên (nếu có);
- đ) Các tài liệu xác minh, kết luận vi phạm của người bị xem xét cách chức và các tài liệu khác có liên quan;
- e) Văn bản của Ban cán sự đảng, cấp ủy địa phương đối với trường hợp cách chức Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện;
- g) Văn bản đề nghị cách chức của cấp có thẩm quyền.

Điều 25. Giải quyết khiếu nại, tố cáo của công chức

- a) Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc miễn nhiệm, cách chức đối với công chức lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định của Đảng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo;
- b) Trong khi chưa có quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo thì công chức có liên quan phải thi hành quyết định miễn nhiệm, cách chức của cấp có thẩm quyền;
- c) Trong thời hạn 30 ngày kể từ khi có đủ cơ sở kết luận việc miễn nhiệm, cách chức chức vụ lãnh đạo, quản lý là sai thì cấp có thẩm quyền phải có quyết định bố trí lại chức vụ và giải quyết các quyền lợi hợp pháp liên quan đến chức vụ cũ của công chức.

Điều 26. Chế độ, chính sách đối với công chức từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm

1. Công chức lãnh đạo, quản lý sau khi có quyết định từ chức được bố trí công tác phù hợp với năng lực, sở trường, trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm; được bảo lưu phụ cấp chức vụ theo quy định hiện hành đến hết thời hạn giữ chức vụ.

2. Công chức lãnh đạo, quản lý bị miễn nhiệm không được hưởng phụ cấp chức vụ kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm.

Công chức lãnh đạo, quản lý bị miễn nhiệm chức vụ theo điểm a khoản 2 Điều 23 thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ trong 06 tháng, kể từ ngày quyết định miễn nhiệm có hiệu lực.

3. Công chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ được bố trí công tác phù hợp với năng lực, sở trường, trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm; được bảo lưu phụ cấp chức vụ trong thời gian 06 tháng, kể từ ngày có quyết định thôi giữ chức vụ.

4. Sau khi từ chức, miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ nếu công chức tự nguyện xin nghỉ hưu, nghỉ việc thì được giải quyết theo quy định hiện hành.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định ban hành.
2. Quy chế này thay thế Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân ban hành theo Quyết định số 522/QĐ-VKSTC ngày 01/11/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Các quy định trước đây trái với Quy chế này bị bãi bỏ.

Điều 28. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Quy chế này đến toàn thể công chức của đơn vị và tổ chức thực hiện.
2. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm tham mưu giúp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.
3. Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với các chức vụ và chức danh Kiểm sát viên, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm tra viên các ngạch thuộc Viện kiểm sát quân sự theo Quy chế này và quy định về quản lý cán bộ của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng.
4. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao để phối hợp giải quyết, báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với yêu cầu công tác./.

ruđ

VIỆN TRƯỞNG



Lê Minh Trí

QUY TRÌNH BỔ NHIỆM

(Ban hành kèm theo Quy chế về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân theo Quyết định số: 400/QĐ-VKSTC ngày 17/11/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao)

I. VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

1. Quy trình bổ nhiệm lãnh đạo cấp Vụ và tương đương của Viện kiểm sát nhân dân tối cao như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, lãnh đạo và cấp ủy (Chi ủy, Đảng ủy) đơn vị cấp Vụ và tương đương mở hội nghị để thảo luận và đề xuất chủ trương, số lượng, nhân sự để kiện toàn lãnh đạo và có văn bản gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định trình lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách xin ý kiến trước khi trình Ban cán sự đảng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.

Thành phần: Lãnh đạo, lãnh đạo Chi ủy đơn vị và người đứng đầu cơ quan tham mưu về công tác Tổ chức cán bộ (nếu có).

b) Bước 2: Trên cơ sở đồng ý của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chủ trương, số lượng và dự nguồn nhân sự, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với lãnh đạo và Chi ủy đơn vị (Vụ hoặc tương đương) mở hội nghị để thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm bằng phiếu kín.

Thành phần: Lãnh đạo và Chi ủy viên đơn vị, Trưởng phòng và tương đương.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ, người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở bước tiếp theo.

Đại diện lãnh đạo, Chi ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo và Chi ủy đơn vị, căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng yêu cầu của công chức tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt.

Đại diện lãnh đạo và Chi ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu nhân sự ở hội nghị bước này khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình với Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả giới thiệu của bước 3, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với lãnh đạo và Chi ủy đơn vị tổ chức hội nghị lấy ý kiến của công chức về nhân sự.

Thành phần: Tập thể lãnh đạo, Chi ủy viên, Chủ tịch công đoàn và công chức của đơn vị (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập tham gia).

Việc lấy ý kiến được thực hiện như sau:

- Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công chức.

- Người đứng đầu đơn vị đại diện lãnh đạo và Chi ủy đơn vị thông báo danh sách nhân sự do hội nghị ở bước 3 giới thiệu; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu trong 03 năm công tác gần nhất, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

- Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động, bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Hội nghị thảo luận và tham gia ý kiến.

- Ghi phiếu lấy ý kiến tín nhiệm. Đại diện lãnh đạo, Chi ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo.

đ) Bước 5: Trên cơ sở kết quả của bước 1, 2, 3, 4, lãnh đạo và Chi ủy đơn vị thảo luận và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc giới thiệu: Mỗi thành viên giới thiệu tín nhiệm 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 4. Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu tín nhiệm hợp lệ thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có).

- Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo và Chi ủy đơn vị kiện toàn xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

- Người đứng đầu đơn vị ký tờ trình và hồ sơ gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định để trình Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.

- Vụ Tổ chức cán bộ xin ý kiến bằng văn bản của Ban Thường vụ Đảng ủy, kết luận về tiêu chuẩn chính trị Viện kiểm sát nhân dân tối cao về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

- Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao họp xem xét, quyết nghị về việc bổ nhiệm và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ra quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý:

Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì lãnh đạo và Chi ủy của đơn vị phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

2. Quy trình bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, lãnh đạo và lãnh đạo Chi ủy đơn vị (cấp Vụ và tương đương) mở hội nghị để thảo luận và đề xuất chủ trương, số lượng và nhân sự để kiện toàn lãnh đạo đơn vị và có văn bản gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định, xin ý kiến lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách đơn vị xem xét, quyết định.

Thành phần: Lãnh đạo, lãnh đạo Chi ủy đơn vị.

b) Bước 2: Trên cơ sở đồng ý của lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách đơn vị về chủ trương, số lượng và dự nguồn nhân sự, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với lãnh đạo và Chi ủy đơn vị mở hội nghị để thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được yêu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm bằng phiếu kín.

Thành phần: Lãnh đạo, Chi ủy viên, Trưởng phòng và tương đương của đơn vị.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì

chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu hội nghị tiếp theo.

Đại diện lãnh đạo, Chi ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, lãnh đạo, lãnh đạo Chi ủy đơn vị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Đại diện lãnh đạo, Chi ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu nhân sự ở hội nghị bước này khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình với lãnh đạo VKSND tối cao phụ trách đơn vị xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả của bước 3, nhân sự được trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì thực hiện quy trình:

Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với lãnh đạo và cấp ủy đơn vị mở hội nghị để tham gia ý kiến và lấy phiếu tín nhiệm.

Thành phần: Lãnh đạo, Chi ủy viên; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của đơn vị (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập tham gia).

Trước khi lấy phiếu tín nhiệm, đại diện lãnh đạo đơn vị nhận xét, đánh giá công tác đối với nhân sự được giới thiệu; người được giới thiệu lấy phiếu tín nhiệm trình bày chương trình hành động, bản kê khai tài sản, thu nhập. Hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến và tiến hành ghi phiếu tín nhiệm.

Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo. Đại diện lãnh đạo, Chi ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

d) Bước 5: Trên cơ sở kết quả tín nhiệm nhân sự ở bước 4, lãnh đạo, lãnh đạo Chi ủy đơn vị thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín. Dự kiến phân công người được bổ nhiệm.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu bổ nhiệm. Trường hợp lãnh đạo và cấp ủy giới thiệu 02 người có số phiếu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%) thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu đơn vị giới thiệu, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách đơn vị xem xét, quyết định. Nhân sự được đề nghị bổ nhiệm, lãnh đạo và Chi ủy đơn vị kiện toàn xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

Người đứng đầu đơn vị ký tờ trình gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định để trình lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách đơn vị cho ý kiến trước khi trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý:

- Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì lãnh đạo và cấp ủy đơn vị phải xem xét, quyết định tại bước đó tại hội nghị.

- Đơn vị quy hoạch chức danh lãnh đạo cấp phòng theo nhóm hoặc khối đơn vị thì khi thực hiện quy trình bổ nhiệm, nhân sự đưa ra hội nghị cũng theo nhóm hoặc khối đã quy hoạch. Tập thể lãnh đạo đơn vị nhận xét, đánh giá nhân sự nổi trội trong số quy hoạch để lựa chọn (có số dư) giới thiệu ra hội nghị để lấy phiếu tín nhiệm và chịu trách nhiệm về nhận xét, đánh giá nhân sự theo quy định.

II. VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO

1. Quy trình bổ nhiệm lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp cao như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan mở hội nghị để thảo luận và đề xuất chủ trương, số lượng, nhân sự để kiện toàn lãnh đạo và có văn bản gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định trình xin ý kiến lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách đơn vị trước khi trình Ban cán sự đảng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, xem xét, quyết định.

Thành phần: Lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan, người đứng đầu cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ.

b) Bước 2: Trên cơ sở đồng ý của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chủ trương, số lượng và dự nguồn nhân sự, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với tập thể lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan mở hội nghị để thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự trong quy hoạch bằng phiếu kín.

Thành phần: Lãnh đạo, Ban Thường vụ, Đảng ủy viên cơ quan Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện nghiệp vụ và tương đương.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ, người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở

bước tiếp theo. Đại diện lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo và Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan, người đứng đầu cơ quan tham mưu về công tác cán bộ căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng yêu cầu của công chức tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Đại diện lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu nhân sự ở hội nghị bước này khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình với Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả giới thiệu của bước 3, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với lãnh đạo và Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan tổ chức hội nghị lấy ý kiến của công chức về nhân sự.

Thành phần: Lãnh đạo, Ban Thường vụ, Đảng ủy viên cơ quan, Chủ tịch công đoàn Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện nghiệp vụ và tương đương; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng của Viện nghiệp vụ và tương đương; Kiểm sát viên cao cấp của đơn vị (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập tham gia).

Việc lấy ý kiến được thực hiện như sau:

- Thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công chức.

- Người đứng đầu đơn vị đại diện lãnh đạo và Đảng ủy cơ quan thông báo danh sách nhân sự do hội nghị ở bước 3 giới thiệu; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu trong 03 năm công tác gần nhất, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

- Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động, bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Hội nghị thảo luận và tham gia ý kiến.

- Ghi phiếu lấy ý kiến tín nhiệm giới thiệu. Đại diện lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo.

đ) Bước 5: Trên cơ sở kết quả của bước 1, 2, 3, 4 lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan thảo luận và biểu quyết bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc giới thiệu: Mỗi thành viên giới thiệu tín nhiệm 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 4. Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu tín nhiệm hợp lệ thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

- Lãnh đạo, lãnh đạo Đảng ủy cơ quan thảo luận, nhận xét, đánh giá và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có).

- Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo và Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

- Người đứng đầu đơn vị có tờ trình và hồ sơ gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định đề trình Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.

- Vụ Tổ chức cán bộ xin ý kiến bằng văn bản của Ban Thường vụ Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tối cao về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

- Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao họp xem xét, quyết nghị về việc bổ nhiệm và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ra quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý:

- Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì lãnh đạo và cấp ủy của đơn vị phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

2. Quy trình bổ nhiệm lãnh đạo Viện nghiệp vụ hoặc tương đương Viện kiểm sát nhân dân cấp cao như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, đơn vị tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao rà soát, báo cáo, đề xuất chủ trương, số lượng, nhân sự trình lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thảo luận, thống nhất về chủ trương, số lượng và nguồn nhân sự.

Thành phần: Lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan, người đứng đầu cơ quan tham mưu về công tác cán bộ.

b) Bước 2: Trên cơ sở kết quả bước 1, lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan Viện kiểm sát nhân dân cấp cao mở hội nghị để thảo luận và thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm bằng phiếu kín.

Thành phần: Lãnh đạo, Ban Thường vụ, Đảng ủy viên cơ quan Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện nghiệp vụ và tương đương.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu tiếp. Đại diện lãnh đạo, Đảng ủy, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan, người đứng đầu cơ quan tham mưu về công tác cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Đại diện lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả giới thiệu của bước 3, lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan Viện kiểm sát nhân dân cấp cao mở hội nghị để tham gia ý kiến và lấy phiếu tín nhiệm.

Thành phần: Lãnh đạo, Ban Thường vụ, Đảng ủy viên cơ quan, Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện nghiệp vụ và tương đương (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập tham gia).

- Trước khi lấy phiếu tín nhiệm, đại diện lãnh đạo và Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan thông báo danh sách nhân sự do hội nghị ở bước 3 giới thiệu; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác, nhận xét, đánh giá công tác, dự kiến phân công công tác. Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động, bản kê khai tài sản, thu nhập.

Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo. Đại diện lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

đ) Bước 5: Lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao họp thảo luận và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 4, người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có).

- Nhân sự được tín nhiệm giới thiệu, lãnh đạo và Đảng ủy cơ quan xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

Sau khi thống nhất bổ nhiệm, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ thẩm định đề trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý:

- Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì lãnh đạo và cấp ủy của đơn vị phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

- Đơn vị quy hoạch chức danh lãnh đạo theo nhóm hoặc khối đơn vị thì khi thực hiện quy trình bổ nhiệm, nhân sự đưa ra hội nghị cũng theo nhóm hoặc khối đã quy hoạch. Tập thể lãnh đạo đơn vị nhận xét, đánh giá nhân sự nổi trội trong số quy hoạch để lựa chọn (có số dư) giới thiệu ra hội nghị để lấy phiếu tín nhiệm và chịu trách nhiệm về nhận xét, đánh giá nhân sự theo quy định.

3. Quy trình bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Viện nghiệp vụ và tương đương của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, đơn vị tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, lãnh đạo Viện nghiệp vụ và tương đương rà soát, tham mưu với tập thể lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan Viện kiểm sát nhân dân cấp cao về chủ trương, số lượng, nhân sự đề kiến toàn.

Thành phần: Lãnh đạo, lãnh đạo Chi ủy Viện nghiệp vụ hoặc tương đương.

b) Bước 2: Trên cơ sở kết quả của bước 1, lãnh đạo, Chi ủy Viện nghiệp vụ và tương đương mở hội nghị để thảo luận và thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân

sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm bằng phiếu kín.

Thành phần: Lãnh đạo, Chi ủy viên Viện nghiệp vụ và tương đương, Trưởng phòng Viện nghiệp vụ và tương đương.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu tiếp.

Đại diện lãnh đạo, Chi ủy, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, lãnh đạo, lãnh đạo Chi ủy Viện nghiệp vụ và tương đương tiến hành thảo luận, giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt.

Đại diện lãnh đạo, Chi ủy, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu nhân sự ở hội nghị bước này khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình với lãnh đạo, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả bước 3, lãnh đạo Viện nghiệp vụ và tương đương, Chi ủy mở hội nghị để tham gia ý kiến và lấy phiếu tín nhiệm bằng phiếu kín.

Thành phần: Lãnh đạo, Chi ủy viên Viện nghiệp vụ và tương đương; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Viện nghiệp vụ và tương đương (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập tham gia).

- Trước khi lấy phiếu, đại diện lãnh đạo Viện nghiệp vụ hoặc tương đương thông báo danh sách nhân sự do tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị mở rộng giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác, nhận xét, đánh giá. Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động, bản kê khai tài sản, thu nhập. Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất

từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo. Đại diện lãnh đạo, Chi ủy, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

đ) Bước 5: Lãnh đạo, lãnh đạo Chi ủy Viện nghiệp vụ và tương đương họp thảo luận và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín. Dự kiến phân công người được bổ nhiệm.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 4, người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có).

- Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo Viện nghiệp vụ và tương đương, Chi ủy xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

Trên cơ sở kết quả các bước 1, 2, 3, 4, 5, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, lãnh đạo Viện nghiệp vụ có tờ trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý:

- Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì lãnh đạo và Chi ủy của đơn vị phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

- Đơn vị quy hoạch chức danh lãnh đạo cấp phòng theo nhóm hoặc khối đơn vị thì khi thực hiện quy trình bổ nhiệm, nhân sự đưa ra hội nghị cũng theo nhóm hoặc khối đã quy hoạch. Tập thể lãnh đạo đơn vị nhận xét, đánh giá nhân sự nổi trội trong số quy hoạch để lựa chọn (có số dư) giới thiệu ra hội nghị để lấy phiếu tín nhiệm và chịu trách nhiệm về nhận xét, đánh giá nhân sự theo quy định.

III. VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH

1. Về chủ trương bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh:

a) Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (cấp tỉnh) có nhu cầu bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng thì Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh xem xét, đề xuất về số lượng, nguồn nhân sự và dự kiến phân công công tác đối với nhân sự được dự kiến bổ nhiệm;

b) Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định về chủ trương, số lượng, nguồn nhân sự bổ nhiệm theo đề nghị Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh;

c) Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày có văn bản đồng ý về chủ trương bổ nhiệm của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát

nhân dân tối cao, cấp ủy địa phương tiến hành quy trình lựa chọn nhân sự theo quy định.

2. Quy trình bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện, lãnh đạo Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh họp thảo luận và thống nhất (Nghị quyết) xin chủ trương, số lượng, nguồn nhân sự đề kiến toàn lãnh đạo đơn vị, có sự tham gia của Tỉnh ủy hoặc Thành ủy (cấp ủy địa phương) và có tờ trình đề nghị Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho ý kiến; đồng thời gửi báo cáo cấp ủy địa phương.

Thành phần: Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, lãnh đạo Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

b) Bước 2: Trên cơ sở ý kiến của Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chủ trương, số lượng và dự nguồn nhân sự, Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao và cấp ủy địa phương mở hội nghị để thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện đề bổ nhiệm bằng phiếu kín.

Thành phần: Ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Đảng ủy viên cơ quan, Trưởng phòng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện (đơn vị chưa có Viện trưởng thì Phó Viện trưởng được giao quyền hoặc phụ trách đơn vị). Hội nghị phải có tối thiểu 2/3 số người được triệu tập tham gia.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo. Vụ Tổ chức cán bộ, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, cấp ủy địa phương kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu, không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở bước 2, Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, lãnh đạo Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một vị trí trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao

nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Vụ Tổ chức cán bộ, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, đại diện cấp ủy địa phương kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu nhân sự ở hội nghị bước này khác với kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình với Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở bước 3, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, cấp ủy địa phương mở hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến tín nhiệm đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm bằng phiếu kín.

Thành phần: Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; Đảng ủy viên cơ quan, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương; Trưởng các đoàn thể mà nhân sự là thành viên, Kiểm sát viên trung cấp ở Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện (đơn vị chưa có Viện trưởng thì Phó Viện trưởng được giao quyền hoặc phụ trách đơn vị). Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập tham gia).

Việc lấy ý kiến được thực hiện theo trình tự sau:

- Thay mặt Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh thông báo danh sách nhân sự do Hội nghị tại bước 3 giới thiệu; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu trong 03 năm công tác gần nhất, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác;

- Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động, bản kê khai tài sản, thu nhập;

- Hội nghị thảo luận tham gia ý kiến;

Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo. Vụ Tổ chức cán bộ, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, cấp ủy địa phương kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

đ) Bước 5: Trên cơ sở kết quả các bước 1, 2, 3, 4, Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, lãnh đạo Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 4, người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

- Nhân sự là lãnh đạo cấp phòng của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trước khi thảo luận phải lấy ý kiến bằng văn bản của Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Đảng ủy cơ quan (những nơi không có Ban Thường vụ); nhân sự là lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện là ý kiến của cấp ủy địa phương nơi công tác.

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị, xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có).

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh có tờ trình đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm.

- Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao họp xem xét, quyết nghị về việc bổ nhiệm và có văn bản hiệp y với cấp ủy địa phương, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ra quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý:

Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì Ban cán sự đảng phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

3. Quy trình bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm rà soát, tham mưu trình Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh họp, thảo luận và thống nhất (Nghị quyết) về chủ trương, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, nguồn nhân sự để kiện toàn lãnh đạo đơn vị.

Thành phần: Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, lãnh đạo Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

b) Bước 2: Trên cơ sở ý kiến của Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh về chủ trương, số lượng và dự nguồn nhân sự; Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh mở hội nghị để thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm bằng phiếu kín.

Thành phần: Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Đảng ủy viên cơ quan, Trưởng phòng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một vị trí; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu

thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu các bước tiếp theo. Đại diện Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tổ chức cán bộ, Đảng ủy cơ quan kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, lãnh đạo Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Đại diện Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu nhân sự ở hội nghị bước này khác với kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình với Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả bước 3, Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh mở hội nghị để tham gia ý kiến và lấy phiếu tín nhiệm.

Thành phần: Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện, Đảng ủy viên cơ quan, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập tham gia).

- Trước khi lấy phiếu, thay mặt Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thông báo danh sách nhân sự do Hội nghị tại bước 3 giới thiệu; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét đánh giá ưu, khuyết điểm trong 03 năm công tác gần nhất, triển vọng phát triển. Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động, bản kê khai tài sản, thu nhập.

Hội nghị thảo luận và lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu. Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo. Đại diện Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, đại diện Đảng ủy cơ quan kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

đ) Bước 5: Trên cơ sở kết quả của bước 1, 2, 3, 4, Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, lãnh đạo Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng

Tổ chức cán bộ họp nhận xét, đánh giá và giới thiệu nhân sự (Nghị quyết) về việc bổ nhiệm. Dự kiến phân công người được bổ nhiệm.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1.

Nguyên tắc lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 4, người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

Trước khi thảo luận phải lấy ý kiến bằng văn bản của Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Đảng ủy cơ quan (những nơi không có Ban Thường vụ) đối với nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị, xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có).

Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo đơn vị xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

Căn cứ Nghị quyết của Ban cán sự đảng, phòng Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ, tham mưu trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh quyết định bổ nhiệm theo thẩm quyền.

Đơn vị quy hoạch chức danh lãnh đạo cấp phòng theo nhóm hoặc khối đơn vị thì khi thực hiện quy trình bổ nhiệm, nhân sự đưa ra hội nghị cũng theo nhóm hoặc khối đã quy hoạch. Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh nhận xét, đánh giá nhân sự nổi trội trong số quy hoạch để lựa chọn (có số dư) giới thiệu ra hội nghị để lấy phiếu tín nhiệm và chịu trách nhiệm về nhận xét, đánh giá nhân sự theo quy định.

Lưu ý:

Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì Ban cán sự đảng phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

4. Quy trình bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm rà soát, báo cáo và đề xuất chủ trương, số lượng và nhân sự trình Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh. Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh họp, thảo luận, thống nhất (Nghị quyết) về chủ trương, số lượng, nguồn nhân sự để kiện toàn lãnh đạo đơn vị.

Thành phần: Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

b) Bước 2: Trên cơ sở kết quả của bước 1 Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tổ chức hội nghị.

Thành phần: Lãnh đạo, Chi ủy viên và toàn thể công chức trong đơn vị (Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập tham gia).

Việc lấy ý kiến được thực hiện theo trình tự sau:

- Thay mặt Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh thông báo danh sách nhân sự do Ban cán sự đảng giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu trong 03 năm công tác gần nhất, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

- Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động, bản kê khai tài sản, thu nhập.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên tín nhiệm 01 người cho một vị trí; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu các bước tiếp theo. Đại diện phòng Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện và cấp ủy địa phương kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả của bước 1, 2 Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh họp, nhận xét, đánh giá và giới thiệu nhân sự (Nghị quyết) về việc bổ nhiệm và có văn bản hiệp ý với cấp ủy địa phương về việc bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.

Thành phần: Thực hiện như quy định tại bước 1

Nguyên tắc lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 4, người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị, xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có).

Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo và Chi ủy đơn vị xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

d) Bước 4: Sau khi có văn bản hiệp ý của cấp ủy địa phương về việc bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh có tờ trình đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, bổ nhiệm.

Đơn vị quy hoạch chức danh lãnh đạo cấp huyện theo nhóm hoặc khối đơn vị thì khi thực hiện quy trình bổ nhiệm, nhân sự đưa ra hội nghị cũng theo nhóm hoặc khối đã quy hoạch. Ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh nhận xét, đánh giá nhân sự nổi trội trong số quy hoạch để lựa

chọn (có số dư) giới thiệu ra hội nghị để lấy phiếu tín nhiệm và chịu trách nhiệm về nhận xét, đánh giá nhân sự theo quy định.

Lưu ý:

Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì Ban cán sự đảng phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

- Trình tự bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Viện kiểm sát nhân dân tối cao sẽ có hướng dẫn thực hiện sau./



QUY TRÌNH BỔ NHIỆM

KIỂM SÁT VIÊN VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

(Ban hành kèm theo Quy chế về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân theo Quyết định số: 400/QĐ-VKSTC ngày 17/11/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao).

Bước 1: Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao căn cứ vào chỉ tiêu số lượng Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, xác định chủ trương, cơ cấu và nhân sự bổ nhiệm.

Bước 2: Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện quy trình tuyển chọn, hồ sơ bổ nhiệm; tập hợp đơn khiếu nại, tố cáo và các tài liệu có liên quan đến việc bổ nhiệm (nếu có) để báo cáo Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét.

Bước 3: Công chức thuộc đối tượng bổ nhiệm làm bản tự kiểm điểm đánh giá trong thời gian 03 năm công tác gần nhất về: Việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc; tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ; thái độ phục vụ nhân dân; tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Bước 4: Đơn vị có công chức thuộc đối tượng bổ nhiệm đang công tác tổ chức hội nghị toàn thể đơn vị để tham gia ý kiến và lấy phiếu tín nhiệm, có sự giám sát của Vụ Tổ chức cán bộ. Trước khi lấy phiếu, người được đề nghị bổ nhiệm kiểm điểm và báo cáo kết quả công tác. Người đạt tín nhiệm trên 50% số phiếu thu về của hội nghị thì mới tiến hành các bước tiếp theo.

- Lãnh đạo, cấp ủy đơn vị họp nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu để cho ý kiến về việc bổ nhiệm.

- Ban chấp hành Đảng bộ cơ quan nơi công chức đang công tác tổ chức hội nghị để nhận xét và lấy phiếu tín nhiệm.

- Viện kiểm sát nhân dân tối cao tổ chức lấy phiếu tín nhiệm của cán bộ chủ chốt; thành phần lấy phiếu gồm: Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Ủy viên Ban Thường vụ đảng bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự Quân khu và tương đương thuộc Viện kiểm sát quân sự trung ương; Kiểm sát viên cao cấp, Điều tra viên cao cấp công tác tại Viện kiểm sát nhân dân các cấp.

Bước 5: Vụ Tổ chức cán bộ hoàn thiện hồ sơ bổ nhiệm trình Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tối cao tuyển chọn, xem xét việc bổ nhiệm và báo cáo kết quả với Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Bước 6: Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, tuyển chọn đề Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình Chủ tịch nước bổ nhiệm./

